

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số **205/2019/HSST**

Ngày 23/9/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Thị Thanh Loan;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Tính; Ông Vũ Văn Hộ;

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Cẩm Vân, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 230/2019/TLST-HS, ngày 11/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 224/2019/QĐ-TA ngày 11/9/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên Nguyễn Văn Th (Tên gọi khác: Nguyễn Văn Đức Th); Sinh năm: 1986 tại Thanh Hóa; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Thôn 1, xã Ng, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn L; Sinh năm: 1955 và bà Lê Thị H; Sinh năm: 1957; Có vợ là Lê Thị K và 03 con (con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2018); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 209/2008/HSST ngày 24/4/2008, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Đã thi hành xong hình phạt tù ngày 06/9/2008 và các quyết định khác của bản án; Tại Bản án số 551/HSST ngày 27/12/2010, Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Đã chấp hành xong hình phạt ngày 07/8/2012 và các quyết định khác của bản án; Bị bắt khẩn cấp, giam giữ từ ngày 26/5/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an Thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

Những người bị hại:

-Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1985; Nơi ĐKNKTT: Tổ 1, phường B, quận T, thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa;

- Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1981; Nơi ĐKNKTT: Thôn Tr, xã L, huyện Đ, thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 24/5/2019, bị cáo Nguyễn Văn Th cùng em họ là Nguyễn S đến thuê phòng 1, nhà nghỉ “M” tại phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội để nghỉ ngơi. Khoảng 12 giờ đêm cùng ngày, bị cáo Th gọi điện thoại cho Minh (Không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi vay tiền thì Minh rủ bị cáo đi trộm cắp tài sản và bị cáo đã đồng ý. Bị cáo đi bộ ra đường Cầu Diễn để gặp Minh. Sau khi gặp nhau, cả hai đi bộ tìm sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến nhà anh Hoàng Văn H tại tổ dân phố 1, phường Minh Khai, Minh thò tay vào bên trong mở cổng sắt rồi cùng bị cáo Th đi vào trong sân. Minh bảo bị cáo đứng ngoài sân canh giới còn Minh đi vào trong nhà để trộm cắp, bị cáo đồng ý. Khoảng 10 phút sau, Minh đi ra, cầm theo 03 chiếc điện thoại và bảo Th tiếp tục vào nhà lấy vì còn nhiều điện thoại, laptop. Bị cáo Th đi vào phía trong lấy một chiếc Iphone 4, một chiếc Iphone 5, đi ra đưa cho Minh rồi bị cáo tiếp tục canh giới phía ngoài sân để Minh tiếp tục lấy tài sản. Một lúc sau Minh cầm ra một túi xách màu trắng và 01 điện thoại Iphone 7 Plus. Cả hai đi bộ ra bãi đất trống cách vị trí vừa trộm cắp 50m. Minh đổ hết tất cả điện thoại trong túi xách ra để kiểm tra rồi bảo bị cáo cho hết vào túi xách để hôm sau đem bán ấy tiền chia nhau. Sau đó Minh bắt taxi đi còn bị cáo mang tài sản đã trộm cắp được về phòng 101 nhà nghỉ Minh Quân 2.

Khoảng 03 giờ 30 phút, ngày 25/5/2019, Tổ công tác Công an phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm đã phát hiện đối tượng Nguyễn S có hành vi trộm cắp hai chiếc điện thoại kiểu dáng Iphone 6 plus và Iphone 5 tại tổ dân phố 4, phường Minh Khai, dẫn giải Sơn đến phòng 101, nhà nghỉ Minh Quân 2 là nơi ở trước khi bị bắt của Sơn thì phát hiện trong phòng có bị cáo Nguyễn Văn Th cùng các tài sản vừa trộm cắp nêu trên. Do bị cáo không chứng minh được nguồn gốc nên Tổ công tác đã lập biên bản và đưa bị cáo về trụ sở để điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ: 01(một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 5 màu trắng không lắp sim có số imei 013620006600860; 01(một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 5S màu trắng không lắp sim có số imei 352031061789011; 01(một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 5 màu trắng không lắp sim có số imei 013328005854690; 01(một) điện thoại di động kiểu dáng Asus màu đen không lắp sim có số imei 352251062932762, 352251062932770 (không có nắp pin phía sau); 01(một) điện thoại di động kiểu dáng Asus màu đen không lắp sim có số imei 357002061509225, 357002061509233 (không có nắp pin phía sau); 01(một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 4 màu trắng không lắp sim có số imei 013146006965426; 01(một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 7 Plus màu đen không lắp sim có số imei 359219075995517; 01(một) điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu trắng không lắp sim có số imei 359435054329508; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu đen, lắp sim số 0942678824 có số imei 35205304004680/0; 01(một) điện thoại di động kiểu dáng Nokia 105 màu đen lắp sim số 0898475016, có số imei 357341083145323; 01 túi xách màu trắng có quai đeo kích thước 25x18 cm và số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Tại Kết luận định giá tài sản số 71 ngày 03/6/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm kết luận:

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 5 màu trắng số imei 013620006600860 trị giá 600.000 đồng;

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 5 màu trắng số imei 352031061789011 trị giá 1.200.000 đồng;

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 5 màu trắng số imei 013328005854690 trị giá 600.000 đồng;

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Asus Zenphone 5 màu đen số imei 352251062932762, 352251062932770 (không có nắp pin phía sau) trị giá 400.000 đồng;

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Asus Zenphone 5 màu đen số imei 357002061509225, 357002061509233 (không có nắp pin phía sau) trị giá 300.000 đồng;

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 4 màu trắng số imei 013146006965426 trị giá 300.000 đồng;

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 7 Plus màu đen số imei 359219075995517 trị giá 8.000.000 đồng;

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung Galaxy S3 màu trắng số imei 359435054329508 (Máy đã bị hỏng) trị giá 10.000 đồng;

- Túi xách màu trắng có quai đeo kích thước 25x18 cm trị giá 200.000 đồng.

Tổng trị giá các tài sản bị cáo chiếm đoạt là: 11.610.000 đồng.

Ngày 12/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã trao trả tài sản trên cho anh Hoàng Văn H và chị Nguyễn Thị B. Anh chị đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Chiếc điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu đen, lắp sim số 0942678824, chiếc điện thoại di động kiểu dáng Nokia 105 màu đen lắp sim số 0898475016 và số tiền 3.000.000 đồng là tài sản cá nhân của bị cáo Th.

Đối tượng Minh là người cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với bị cáo Th, là bạn bè xã hội của bị cáo. Bị cáo không biết địa chỉ nơi ở, số điện thoại liên lạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân của Minh. Ngày 22/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra quyết định tách phần tài liệu đối với Minh để xử lý sau.

Đối tượng Nguyễn S không biết và không tham gia việc trộm cắp 08 chiếc điện thoại của anh H và chị B. Hành vi trộm cắp tài sản của Sơn đã được xử lý trong một vụ án khác.

Tại Bản cáo trạng số 207/CT-VKS, ngày 06/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật

hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th mức án tù 16 đến 20 tháng tù; Về dân sự: Không; Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động Samsung màu đen, lắp sim số 0942678824, chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu đen lắp sim số 0898475016 và 3.000.000 đồng.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: Trong khoảng thời gian từ 01 giờ 30 phút đến 02 giờ, ngày 25/5/2019, tại tổ dân phố 4, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn Văn Th đã có hành vi trộm cắp 08 chiếc điện thoại và 01 túi da của anh Hoàng Văn H và chị Nguyễn Thị B có tổng giá trị là 11.610.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt áp dụng đối với bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Tại Bản án số 209/2008/HSST ngày 24/4/2008, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và Bản án số 551/HSST ngày 27/12/2010, Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án nên đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật. Điều đó thể hiện bị cáo đã bị trừng phạt bằng pháp luật và được cải tạo, giáo dục nhưng vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật hình sự.

Xét hành vi phạm tội, tính chất tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy cần áp dụng hình phạt tù nghiêm đối với bị cáo mới đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung.

Về dân sự: Anh Hoàng Văn H và chị Nguyễn Thị B đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên không xem xét.

Về vật chứng: Chiếc điện thoại di động kiểu dáng Samsung lắp sim số 0942678824 có số imei 35205304004680/0, chiếc điện thoại di động kiểu dáng Nokia 105 lắp sim số 0898475016, có số imei 357341083145323 và số tiền 3.000.000 đồng thu

giữ của bị cáo, là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến tội phạm, cần trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án ở các giai đoạn khởi tố, điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, điều tra viên, cơ quan kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự về các quyền nghĩa vụ của mình, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng thời hạn, khởi tố, kết luận điều tra, truy tố bị cáo theo đúng tội danh, khung hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th (Tên gọi khác Nguyễn Văn Đức Th) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/5/2019.

3. Áp dụng Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2018/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Trả lại cho bị cáo Th chiếc điện thoại di động kiểu dáng Samsung lắp sim số 0942678824 có số imei 35205304004680/0, chiếc điện thoại di động kiểu dáng Nokia 105 lắp sim số 0898475016, có số imei 357341083145323 và số tiền 3.000.000 đồng (Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/9/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Cơ quan Cảnh sát điều tra quận Bắc Từ Liêm)

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Những người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại;
- VKS ND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND; TAND TP Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS – VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thanh Loan